

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 74/2023/HS-ST
Ngày 20 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Lam;

Thẩm phán: Bà Trần Thị Thúy Ngọc;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Dương Thanh Cảnh;

Ông Mai Xuân Thường;

Bà Hồ Thị Thanh Thủy.

Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Bà Bùi Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở UBND xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai, lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Quang Văn A**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 06/02/1997 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Bản C, xã D, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Con ông Quang Văn B và bà Lương Thị H; Bị cáo chưa có vợ, sống chung như vợ chồng cùng chị Bùi Thị A1 và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2022 cho đến nay (Có mặt).

2. Họ và tên: **Lô Văn K**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 06/3/1997 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Bản Ng, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 11/12; Con ông

Lô Văn K1 và bà Nguyễn Thị O; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2022 cho đến nay (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Quang Văn A:* Luật sư Đặng Thị Thanh H1 - Văn phòng L, Đoàn Luật sư tỉnh N (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Lương Thị H, sinh năm 1975

Địa chỉ: Bản C, xã D, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Có mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Vi Văn Đ, sinh năm 1992

Địa chỉ: Bản C, xã D, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1979

Địa chỉ: Bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Người làm chứng và người chứng kiến vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 9 giờ ngày 30/12/2022, tại bản Nguông, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an huyện Q phối hợp với lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang Lô Văn K có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ trong phòng ngủ của Lô Văn K 41 gói giấy bạc bên trong đều chứa chất bột màu trắng, 01 lọ nhựa bên trong có chứa chất bột nén màu trắng, 01 gói ni lông bên trong chứa 03 gói giấy bạc, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột nén màu trắng và 01 gói giấy bạc bên trong chứa 03 viên nén màu hồng, 02 điện thoại di động và 01 cân điện tử đã qua sử dụng.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q, tỉnh Nghệ An ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Quang Văn A thu giữ 01 hộp nhựa, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng nén; 01 tất vải màu đen, bên trong có 01 túi ni lông chứa nhiều viên chất bột màu trắng, 02 điện thoại di động, 01 chiếc cân điện tử đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện:

Lần thứ nhất: Cuối tháng 11/2022, Quang Văn A rủ Vi Văn Đ (sinh năm 1992) trú tại xã D, huyện Q, tỉnh Nghệ An lên bản Mùong Lống, xã T, huyện Q,

tỉnh Nghệ An mua ma túy sử dụng, Đại đồng ý. Trưa cùng ngày, theo hướng dẫn của A, Vi Văn Đ điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha, Exciter biển kiểm soát 37G1-157.34 thuộc quyền sở hữu của A, chở A đi từ nhà lên bản Mường Lống, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An rồi đến lán của một người đàn ông tên T không rõ lai lịch. Tại đây, A đã mua một ít ma túy (Heroine) rồi hai người sử dụng hết, Quang Văn A gấp riêng và mua của T 06 “chỉ” Heroine và 50 viên ma túy hồng phiến với giá 12.000.000đ đem về cất giấu mục đích bán kiếm lời. Đến khoảng giữa tháng 12/2022, Lô Văn K gọi điện thoại cho Quang Văn A hỏi mua 01 cây (Heroine) và 100 viên ma túy (H phiến). Do không đủ nên Quang Văn A mang theo số ma túy còn lại khoảng 4 chỉ (Heroine) và 50 viên (Hồng phiến) đi đến nhà Lô Văn K tại bản Nguông, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An để bán cho K với giá 18.000.000đ. Sau khi mua được ma túy, Lô V K lấy ra một ít sử dụng, số còn lại cất giấu trong phòng ngủ của mình để bán lại kiếm lời. Đến khoảng 9 giờ ngày 30/12/2022, Công an huyện Q tiến hành kiểm tra, phát hiện thu giữ 5,01 gam chất bột nén màu trắng (nghi ma túy) và 03 viên nén màu hồng có khối lượng 0,28 gam (nghi ma túy).

Lần thứ hai: Vào khoảng ngày 27/12/2022, Quang Văn A mang theo số tiền 70.000.000 đồng rủ Vi Văn Đ đi mua ma túy để sử dụng, như lần trước, Đại đồng ý, điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha, Exciter biển kiểm soát 37G1-157.34 chở A đi từ nhà đến lán người đàn ông tên T đã mua ma túy trước đây, đến nơi Quang Văn A mua của T 400.000 đồng ma túy rồi cùng Đ sử dụng tại lán và ngủ qua đêm ở đó. Sáng ngày 28/12/2022, Quang Văn A gấp riêng T và đưa số tiền 70.000.000 đồng để mua ma túy; T cầm tiền đi ra ngoài lán một lúc sau đó quay lại đưa cho Anh 01 (một) bao ni lông màu vàng bên trong chứa ma túy (Heroine). Sau đó, Anh cho vào trong túi áo khoác đang mặc rồi cùng Đ về nhà. Vi Văn Đ chở A đi được một quãng thì Anh xuống xe đi bộ theo đường rừng, còn Đ tiếp tục điều khiển xe máy đi về. Đến nhà, Anh chia ma túy mua được vào một hộp nhựa trong suốt và một phần bỏ vào hộp nhựa có nắp bấm rồi cất giấu vào trong tủ gỗ của phòng ngủ mục đích để bán lại kiếm lời. Đến ngày 30/12/2022, tổ công tác Công an huyện Q khám xét thu giữ toàn bộ vật chứng.

Kết luận giám định số 74/KL-KTHS ngày 06/01/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh N kết luận: *“03 (ba) mẫu chất bột nén màu trắng (ký hiệu M1, M2, M3) thu giữ của Lô Văn K gửi đến giám định đều là ma túy (Heroine). Số chất bột nén màu trắng thu giữ của Lô Văn K có tổng khối lượng 5,010 gam.*

- Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M4) thu giữ của Lô Văn K gửi đến giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Lô Văn K có tổng khối lượng 0,280 gam”.

Kết luận giám định số 75/KL-KTHS ngày 06/01/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh N kết luận: “02 (hai) mẫu chất bột nén màu trắng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Quang Văn A gửi đến giám định đều là ma túy (Heroine). Số chất bột nén màu trắng thu giữ của Quang Văn A có tổng khối lượng 280 gam”.

Cáo trạng số 84/CT-VKS-P1 ngày 16/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Quang Văn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Lô Văn K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố của bản cáo trạng và đề nghị:

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Quang Văn A 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lô Văn K từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo A phạm tội mà có, miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo, xử lý vật chứng, buộc các bị cáo chịu nghĩa vụ án phí theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Lương Thị H đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc điện thoại thuộc quyền sở hữu của bà do bị cáo A sử dụng vào việc phạm tội mà bà không biết.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Quang Văn A không tranh luận về tội danh và điều khoản mà kiểm sát viên đề xuất áp dụng nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến sự nhận thức pháp luật, gia đình của bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo để áp dụng mức hình phạt đầu khung và miễn hình phạt bổ sung, án phí đối với bị cáo.

Bị cáo Quang Văn A không có ý kiến gì tranh luận, bào chữa bổ sung. Bị cáo Lô Văn K không có ý kiến tranh luận và tự bào chữa. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt nhẹ nhất để có cơ hội cải tạo tốt trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tổ tụng: Hành vi, quyết định tổ tụng của Điều tra viên, cơ quan Điều tra Công an huyện Q và tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp và tỉnh Nghệ An trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng, đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tổ tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tổ tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tổ tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tổ tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của từng bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Quang Văn A đã hai lần mua ma túy của người đàn ông tên T và một lần bán ma túy cho Lô Văn K thu số tiền 18.000.000đ. Lô Văn K mua ma túy của bị cáo A nhằm mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời, vậy nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo tội: Mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[3] Vị trí vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự cố ý thực hiện tội phạm với tính chất đồng phạm giản đơn nên cần phân hóa vai trò của từng bị cáo để áp dụng hình phạt được sát đúng.

Quang Văn A là người trực tiếp hai lần mua ma túy của người đàn ông tên T, bán ma túy một lần cho bị cáo K, tổng khối lượng ma túy mà bị cáo mua-bán là 285,29g trong đó 285,01g Heroine và 0,28g Methamphetamine khối lượng ma túy này là lớn đồng nghĩa bị cáo đã thực hiện tội phạm đặc biệt nghiêm trọng nên phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án, vậy nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

Khi bị phát giác số ma túy thu được của Lô Văn K là 5,01g Heroine và 0,28g Methamphetamine nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[4] Tính chất, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của từng bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm sự độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, đây là một trong những nguyên nhân

gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian dài như đề nghị của kiểm sát viên mới đủ sức răn đe nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song cần đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để áp dụng chế tài hình sự phù hợp.

Bị cáo Quang Văn A thực hiện hành vi phạm tội hai lần trở lên trong cùng tội phạm nên phải áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Thái độ khai báo của các bị cáo là thành khẩn, ăn năn hối cải, ngoài ra năm 2017 bị cáo Lô Văn K được Chủ nhiệm kho 812 tặng Danh hiệu Chiến sĩ tiên tiến vì có thành tích hoàn thành tốt nhiệm vụ trong phong trào Thi đua quyết thắng. Bởi vậy nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị xóa kiểm sát viên và người bào chữa áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho hai bị cáo, áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Lô Văn K để lượng hình ở mức đầu khung đối với từng bị cáo là thỏa đáng.

[5] Hình phạt bổ sung: Tài sản của các bị cáo hiện có không được tạo lập từ việc phạm tội và chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hằng ngày, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của kiểm sát viên và người bào chữa.

[6] Anh Vi Văn Đ đã hai lần đi mua ma túy cùng bị cáo A nhưng sau khi được sử dụng ma túy cùng thì việc bị cáo A mua thêm để bán, anh Đ không biết nên trách nhiệm hình sự không đặt ra. Người đàn ông tên T do không rõ lai lịch nên chưa có cơ sở điều tra làm rõ.

[7] Xử lý vật chứng: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước chiếc xe máy và hai chiếc điện thoại mà các bị cáo sử dụng để phạm tội, trả hai chiếc điện thoại thuộc quyền sở hữu của bà Lương Thị H và bị cáo K không liên quan đến tội phạm. Tiêu hủy hai cân tiểu ly điện tử và số ma túy còn lại thu được từ vụ án.

[8] Biện pháp tư pháp: Truy thu số tiền 18.000.000đ từ bị cáo Quang Văn A để nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Án phí: Quang Văn A là thành viên thuộc diện hộ cận nghèo giai đoạn 2020-2025, nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lô Văn K phải chịu nghĩa vụ án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm p khoản 2, điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự: Tuyên bố các bị cáo Lô Văn K và Quang Văn A phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Quang Văn A.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lô Văn K.

Xử phạt bị cáo Quang Văn A 20 (*Hai mươi*) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 30/12/2022.

Xử phạt bị cáo Lô Văn K 07 (*Bảy*) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 30/12/2022.

2. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước gồm:

- 01 (*Một*) chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ, đen BKS 37G1-157.34;

- 01 (*Một*) chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A54 thu giữ của Quang Văn A; 01 (*Một*) chiếc điện thoại hiệu Nokia màu trắng sữa thu giữ của Lô Văn K.

Tiêu hủy gồm:

- 01 (*Một*) cân tiểu ly điện tử hiệu BDS-ES SERIES và 01 (*Một*) phong bì thư Công an huyện Q được niêm phong, bên trong chứa 271,445 gam Heroine cùng vỏ bao niêm phong ban đầu, 02 hộp nhựa, 01 chiếc tất vải thu giữ của Quang Văn A.

- 01 (*Một*) cân tiểu ly điện tử hiệu DIGITAL SCALE và 01 (*Một*) phong bì thư Công an huyện Q được niêm phong, bên trong chứa 4,640 gam Heroine cùng vỏ bao niêm phong, 02 lọ nhựa, 01 thìa nhựa thu giữ của Lô Văn K.

Trả lại cho:

- Bị cáo Lô Văn K 01 (*Một*) chiếc điện thoại hiệu SAMSUNG Galaxy A53 5G;

- Chị Lương Thị H; Địa chỉ: Bản C, xã D, huyện Q, tỉnh Nghệ An 01 (*Một*) chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu đen đã qua sử dụng.

(Đặc điểm, tình trạng, số lượng, khối lượng như trong biên bản Giao nhận vật chứng ngày 17/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an N và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An)

Truy thu số tiền 18.000.000đ (*Mười tám triệu đồng*) từ bị cáo Quang Văn A để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quang Văn A; Buộc bị cáo Lô Văn K phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án các bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Q;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Các bị cáo, Luật sư;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã D, huyện Q;
- UBND xã Ch, huyện Q;
- Lưu: Tòa hình sự; HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Lam